

Số: **3687**/GCN-SXD

An Giang, ngày **02** tháng 10 năm 2023

**GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG THÍ NGHIỆM**  
**CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG**

Căn cứ Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh An Giang;

Căn cứ Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BXD ngày 25/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Căn cứ biên bản đánh giá tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Sở Xây dựng đánh giá thực tế tại phòng thí nghiệm, địa chỉ: Đường 16 (Đường Nguyễn Trung Trực), Khóm Xuân Hòa, Phường Tịnh Biên, Thị xã Tịnh Biên, Tỉnh An Giang;

Căn cứ báo cáo số 01/CV-APĐ ngày 26/9/2023 về việc khắc phục, hoàn chỉnh biên bản đánh giá cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cho Phòng thí nghiệm của Công ty TNHH Tư Vấn Xây Dựng An Phát Đạt Tịnh Biên,

Xét hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng An Phát Đạt Tịnh Biên và Biên bản đánh giá tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng ngày 22/9/2023.

**CHỨNG NHẬN:**

1. Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng An Phát Đạt Tịnh Biên.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số **1602116758** ngày 19 tháng 4 năm 2023 cơ quan cấp Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang.

Địa chỉ: 343, Khóm Xuân Hòa, Phường Tịnh Biên, Thị xã Tịnh Biên, Tỉnh An Giang.

Điện thoại: 0912499395

Fax:

E-mail:

Tên phòng thí nghiệm: Phòng thí nghiệm vật liệu và Kiểm định chất lượng công trình.

Địa chỉ đặt phòng thí nghiệm: Đường 16 (Đường Nguyễn Trung Trực), Khóm Xuân Hòa, Phường Tịnh Biên, Thị xã Tịnh Biên, Tỉnh An Giang.

Đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng với các chỉ tiêu thí nghiệm nêu trong bảng Danh mục kèm theo Giấy chứng nhận này.

2. Mã số LAS-XD: **LAS-XD 1880**

3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực 05 năm kể từ ngày ký (thời gian theo giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng An Phát Đạt Tịnh Biên số 97/GCN-BXD ngày 05/6/2020 của Bộ Xây dựng cấp).

**Nơi nhận:**

- Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng An Phát Đạt Tịnh Biên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Bộ Xây dựng (b/c);
- Trung tâm PVHCC;
- BGD sở;
- Website của Sở XD;
- Lưu VT, GĐXD, Lịch (4).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Trần Thanh Vũ**

# DANH MỤC CÁC PHÉP THỬ CỦA PHÒNG THÍ NGHIỆM LAS-XD.1880

(Kèm theo Giấy chứng nhận số: 3687/GCN-SXD, ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Sở Xây dựng An Giang)



TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
<b>THỬ NGHIỆM TẠI HIỆN TRƯỜNG</b>		
1	- Đo dung trọng, độ ẩm của đất bằng phương pháp dao đai	TCVN 12791:2020; 22TCN 02-71
2	- Xác định độ chặt của đất sau đầm nén tại hiện trường	TCVN 8730:2012
3	- Xác định modul biến dạng tại hiện trường bằng tấm nén phẳng	TCVN 9354:2012
4	- Xác định cường độ bê tông hiện trường bằng phương pháp khoan	TCVN 12252:2020; TCXDVN 239:2006; ASTM C42-04; BS EN 13791-17; BS EN 6089
5	- Đo điện trở đất (chống sét)	TCVN 9385:2012
<b>ĐẤT TRONG PHÒNG THÍ NGHIỆM</b>		
1	- Xác định khối lượng riêng (tỉ trọng)	TCVN 4195:2012
2	- Xác định độ ẩm và độ hút ẩm	TCVN 4196:2012
3	- Xác định giới hạn dẻo, giới hạn chảy	TCVN 4197:2012
4	- Xác định thành phần cỡ hạt	TCVN 4198:2012
5	- Xác định độ chặt tiêu chuẩn	TCVN 4201:2012
6	- Xác định khối lượng thể tích (dung trọng)	TCVN 4202:2012
7	- Thí nghiệm sức chịu tải của đất (CBR)	AASHTO T193; 22TCN 332:2006; 22TCN 333:2006
<b>THỬ CƠ LÝ VẬT LIỆU BỘT KHOÁN TRONG BÊ TÔNG NHỰA</b>		
1	- Xác định thành phần hạt, lượng mất khi nung, hàm lượng nước, khối lượng riêng của bột khoán và nhựa đường, khối lượng thể tích và độ rỗng, hệ số hao nước, hàm lượng chất hòa tan, độ trương nở thể tích và chỉ số hàm lượng nhựa	22TCN 58:1984
<b>CƠ LÝ GẠCH XI MĂNG LÁT NỀN</b>		
1	- Kiểm tra kích thước, khuyết tật ngoại quan, độ hút nước, lực uốn gãy.	TCVN 6065:1995

*[Handwritten signature]*

CƠ LÝ ĐÁ ỐP LÁT TỰ NHIÊN		
1	- Kiểm tra kích thước; khuyết tật ngoại quan; khối lượng thể tích; độ bền uốn.	TCVN 4732:2016
THỬ CỐT LIỆU BÊ TÔNG VÀ VỮA		
1	- Lấy mẫu	TCVN 7572-1:2006
2	- Xác định thành phần thạch học	TCVN 7572-03:2006
3	- Xác định khối lượng riêng, khối lượng thể tích và độ hút nước	TCVN 7572-04:2006
4	- Xác định khả năng phản ứng kiềm - Silic	TCVN 7572-14:2006
5	- Xác định hàm lượng mềm yếu, phong hóa	TCVN 7572-17:2006
6	- Xác định hàm lượng Mica	TCVN 7572-20:2006

**Ghi chú (\*)** - Các tiêu chuẩn kỹ thuật dùng cho các phép thử được liệt kê đầy đủ, bao gồm tiêu chuẩn Việt Nam và nước ngoài (nếu có). Khi có phiên bản mới về tiêu chuẩn kỹ thuật thay thế tiêu chuẩn cũ, phải áp dụng tiêu chuẩn mới tương ứng.